

Số: **386/2020/QĐST-HNGĐ**

*TP. Tuyên Quang, ngày 15 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 358/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Tiêu Văn Th (Tiêu Xuân Th), sinh năm 1964.

- Bị đơn: Bà Trần Thị T (Hoàng Thị T), sinh năm 1959.

Cùng địa chỉ: Thôn 15, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Tiêu Văn Th (Tiêu Xuân Th) và bà Trần Thị T (Hoàng Thị T).

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Ông Tiêu Văn Th (Tiêu Xuân Th) và bà Trần Thị T (Hoàng Thị T) cùng xác định có 04 người con chung:

Tiêu Xuân L, sinh ngày 22/12/1987; Tiêu Thị Y, sinh ngày 27/8/1989; Tiêu Quang N, sinh ngày 20/10/1995; Tiêu Thị T2, sinh ngày 29/12/1997 và cùng thỏa

thuận, thống nhất. Hiện nay Tiêu Xuân L, Tiêu Thị Y, Tiêu Quang N, Tiêu Thị T2 đều trên 18 tuổi và đã trưởng thành nên không đề nghị Toà án xem xét giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Ông Tiêu Văn Th (Tiêu Xuân Th) và bà Trần Thị T (Hoàng Thị T) đều xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- **Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung:** Ông Tiêu Văn Th (Tiêu Xuân Th) và bà Trần Thị T (Hoàng Thị T) đều xác định không có, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Ông Tiêu Văn Th (Tiêu Xuân Th) phải nộp 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000730 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Ông Tiêu Văn Th (Tiêu Xuân Th) được nhận lại số tiền 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Bà Trần Thị T (Hoàng Thị T) không phải nộp tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang(02 bản);;
- THADS TP Tuyên Quang;
- UBND các xã K, L(để biết);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Hương Giang**